

Số: **460**/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày **13** tháng **3**, năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc mở rộng cửa hàng miễn thuế**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-BTC ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Giám sát quản lý về Hải quan trực thuộc Tổng cục Hải quan;

Xét đơn đề nghị mở rộng cửa hàng miễn thuế của Công ty Cổ phần Thương mại Hàng không Cát Bi ngày 28/01/2019;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Mở rộng diện tích kinh doanh miễn thuế của Công ty Cổ phần Thương mại Hàng không Cát Bi, mã số doanh nghiệp: 0201894928; trụ sở chính tại số 89/109 tổ 8, đường Đăng Hải, phường Đăng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; cụ thể:

- Diện tích: cửa hàng và kho chứa hàng miễn thuế được Tổng cục Hải quan công nhận tại Quyết định số 172/QĐ-TCHQ ngày 24/01/2019 của Tổng cục Hải quan về việc chuyển quyền sở hữu cửa hàng miễn thuế **mở rộng** tổng diện tích thành **33m<sup>2</sup>**; trong đó bổ sung thêm 01 cửa hàng miễn thuế với diện tích là 8 m<sup>2</sup>; nằm riêng biệt tại phòng chờ quốc tế (cạnh cửa ra tàu bay số 5), khu vực cách ly tầng 2 ga đi quốc tế.

- Địa chỉ: Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không tách rời của Quyết định số 172/QĐ-TCHQ ngày 24/01/2019 về việc chuyển quyền sở hữu cửa hàng miễn thuế.

**Điều 3.** Các ông (bà) Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hàng không Cát Bi, Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Hải Phòng, Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan, Cục trưởng Cục Công nghệ Thông tin và Thống kê Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, GSQL (3b). *W*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Mai Xuân Thành**